TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 202/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 9 - 2025
V/v ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc và ông Nguyễn Xuân Thạch
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Ý - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 136/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 05 năm 2025 về việc "Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số: 304/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16/9/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Hiền T, sinh năm 2001; số định danh: 049301011342; địa chỉ: Số B H, khu phố X, xã N, thành phố Đà Nẵng (thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam cũ); có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Ngọc C, sinh năm 2001; số định danh: 064201000091; Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn H, xã N, tỉnh Quảng Trị (xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình cũ). Hiện đã xuất cảnh sang Đài Loan, không rõ địa chỉ cụ thể; vắng mặt.

Thân nhân của anh Huỳnh Ngọc C: Bà Trần Thị N, sinh năm 1975 (mẹ đr của anh C); địa chỉ: Thôn H, xã N, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 17/02/2025, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Hiền T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hiền T và anh Huỳnh Ngọc C có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam (nay là UBND xã N, thành phố Đà Nẵng) vào ngày 11/09/2023. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì. Nhưng đến tháng 10 năm 2023, vợ chồng bàn bạc vấn đề ly hôn do xảy ra mâu thuẫn cãi nhau trước đó về việc gia đình hai bên và nuôi dưỡng con cái. Sau khi quyết định ly hôn anh C đã đi xuất khẩu lao động sang Đài Loan. Khi mới sang Đài Loan, anh vẫn liên lạc về hỏi thăm vợ con nhưng được vài lần thì cắt đứt liên lạc, không còn quan tâm đến vợ con. Mặc dù trong lúc xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên có khuyên bảo nhưng không có kết quả gì. Nay thấy mục đích hôn nhân không thể níu kéo được nữa, mỗi người ở một nơi, tình cảm vợ chồng đã hết nên chị T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Ngọc C.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Huỳnh Trần Linh Đ, sinh ngày 20/9/2023. Hiện cháu Đ đang ở với chị T. Nguyện vọng của chị xin được trực tiếp nuôi cháu Đ vì hiện tại anh Huỳnh Ngọc C đang ở nước ngoài, không thể trực tiếp chăm sóc con được. Chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con, tuy nhiên tại phiên tòa chị T yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Huỳnh Ngọc C: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị) đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật đối với bị đơn anh Huỳnh Ngọc C, tuy nhiên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của anh Huỳnh Ngọc C. Sau đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị cũng đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho gia đình anh C. Bà Trần Thị N là mẹ đẻ của anh C đã cam kết sẽ thông báo cho anh C biết về thời gian mở phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thời gian mở phiên tòa. Tại phiên tòa, anh C không có mặt và không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Ngày 12/03/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị) có công văn số 460/CV-TA về việc yêu cầu phòng Q – Công an tỉnh Q cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của anh Huỳnh Ngọc C. Ngày 21/04/2025, phòng Q – Công an tỉnh Q có Công văn số 1002/CV-PA08 cung cấp thông tin anh Huỳnh Ngọc C đã xuất cảnh ngày 10/12/2023 bằng hộ chiếu P02823870 qua Sân bay quốc tế N, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam.

Ngày 10/07/2025 và tại phiên tòa, bà Trần Thị N (mẹ đẻ của anh C) ở thôn H, xã N, tỉnh Quảng Trị, trình bày các nội dung liên quan đến yêu cầu ly hôn của chị T. Bà cho biết anh C - con đẻ của bà đã đi lao động sang Đài Loan từ tháng 11 năm 2024 đến nay vẫn chưa trở về nước. Bà có biết về sự việc chị T nộp đơn xin được ly hôn với anh C đến Tòa án. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh C có liên lạc thường xuyên về cho gia đình và trình bày rằng anh đồng ý việc ly hôn với chị T, nhưng do điều kiện công việc và khoảng cách địa lý xa xôi nên anh không thể về nước để trực tiếp giải quyết việc ly hôn được. Vợ chồng chị T và anh C có một con chung là cháu Huỳnh Trần Linh Đ, sinh ngày 20/9/2023. Hiện tại cháu Đ đang ở với chị T, được chị nuôi dưỡng, chăm sóc chu đáo. Đối với nguyện vọng của chị T xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ thì bà đồng ý vì hiện tại anh C đang ở nước ngoài nên không thể trực tiếp chăm sóc con được. Về cấp dưỡng nuôi cháu Đ, hiện tại cháu đang còn nhỏ nên anh chung đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng 1.500.000 đồng. Về tài sản chung và nợ chung, theo bà, chị T và anh C không có.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết, xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, thân nhân bị đơn trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị xử cho chị Trần Thị Hiền T được ly hôn với anh Huỳnh Ngọc C; Về con chung: đề nghị xử giao con chung là cháu Huỳnh Trần Linh Đ, sinh ngày 20/9/2023 cho chị Trần Thị Hiền T nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị T đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con 1.500.000/tháng theo ý kiến C vì vậy, buộc anh Huỳnh Ngọc C cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng; Về tài sản chung và nợ chung, các đương sự không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Đương sự phải chịu án phí, chi phí tố tụng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của nguyên đơn, thân nhân bị đơn, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo Công văn số 1002/CV-PA08 ngày 21/04/2025 của phòng Q – Công an tỉnh Q thì anh Huỳnh Ngọc C đã xuất cảnh gần nhất ngày 10/12/2023 qua sân bay quốc tế N, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37;

điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án có yếu tố nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[1.2]. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho bà Trần Thị N là mẹ đẻ của anh C. Bà N đã thông báo cho anh C biết về thời gian, địa điểm giải quyết vụ việc ly hôn giữa chị T và anh C. Đồng thời, tiến hành lập biên bản về việc niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh của anh C tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Quảng Trị và tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Tòa án đã thông báo cho anh Huỳnh Ngọc C biết về thời gian, địa điểm giải quyết vụ việc ly hôn giữa chị T và anh C trên Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia qua Đài tiếng nói Việt Nam kênh phát thanh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài 03 lần trong 03 ngày liên tiếp (ngày 27,28, 29/08/2025) nhưng vẫn không nhận được thông tin gì từ anh C thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Tại phiên tòa, bị đơn anh C vắng mặt không có lý do lần thứ hai. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Ngọc C.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Xét yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Hiền T, Hội đồng xét xử nhận thấy chị Trần Thị Hiền T và anh Huỳnh Ngọc C tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11/09/2023 tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam (nay là UBND xã N, thành phố Đà Nẵng). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian. Nhưng sau đó anh C đi lao động tại Đài Loan. Khi mới sang Đài Loan, anh có liên lạc về hỏi thăm vợ con nhưng sau đó cắt đứt liên lạc, không còn quan tâm đến vợ con. Mặc dù trong lúc xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên có khuyên bảo nhưng không có kết quả gì. Nay chị T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Ngọc C. Xét thấy, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Trần Thị Hiền T được ly hôn với anh Huỳnh Ngọc C.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Chị Trần Thị Hiền T và anh Huỳnh Ngọc C có một con chung là cháu Huỳnh Trần Linh Đ, sinh ngày 20/09/2023. Hiện cháu Đ đang ở với chị T. Do hiện tại cháu Đ mới hơn 24 tháng tuổi (dưới 36 tháng tuổi), cần sự trông nom, chăm sóc trực tiếp của người mẹ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 81, các Điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình xử giao cháu Huỳnh Trần Linh Đ cho chị Trần Thị Hiền T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Buộc anh C cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[2.3] *Về quan hệ tài sản chung:* Chị Trần Thị Hiền T và anh Huỳnh Ngọc C không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. *Về án phí, lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài:*

Chị Trần Thị Hiền T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Huỳnh Ngọc C phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Về lệ phí đăng thông tin trên VOV5: Chị Trần Thị Hiền T phải chịu 2.250.000 đồng (chị T đã nộp đủ tại Tòa án).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 161, Điều 162; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Trần Thị Hiền T được ly hôn với anh Huỳnh Ngọc C.

2. *Về quan hệ con chung*: Giao con chung là cháu Huỳnh Trần Linh Đ, sinh ngày 20/09/2023 cho chị Trần Thị Hiền T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Buộc anh C có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được quyền cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

3. *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Không xem xét.

4. *Về án phí, lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài:*

Chị Trần Thị Hiền T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 005421 ngày 21/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

Về lệ phí đăng thông tin trên VOV5: Chị Trần Thị Hiền T phải chịu 2.250.000 đồng (chị T đã nộp đủ tại Tòa án).

Anh Huỳnh Ngọc C phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Án xử sơ thẩm công khai, chị Trần Thị Hiền T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/09/2025); anh Huỳnh Ngọc C vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Nguyễn Thái Sơn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh QT (P9);
- Cục THADS tỉnh QT;
- Các đương sự;
-UBND xã Nam Phước, Đà Nẵng;
- Lưu Toà DS, HSVA, VP.